

Vì sao có nhiều người giàu và nhiều người nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Khánh

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

Kết quả của cuộc nghiên cứu cho thấy là Việt Nam có 12.3 triệu người so với mật độ dân số 86.1 triệu, tỷ lệ nghèo 14.3%, số người mắc nghèo đa chiều.



Cơ quan Phát triển Liên Hợp Quốc (United Nations Development Program – UNDP) với sự cộng tác của Oxford University, đã thực hiện một nghiên cứu về nghèo đói và phát triển con người trong những năm gần đây tại 104 nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam và Trung Quốc. Khoảng 1.75 tỷ người trên tổng số 5.7 tỷ dân của tất cả các nước này, tỷ lệ nghèo 1/3, số người mắc nghèo đói được đo lường theo chỉ số nghèo đa chiều (multidimensional poverty index – MPI) bao gồm các khía cạnh như giáo dục, sức khỏe, và dịch vụ. Cũng theo cuộc nghiên cứu này, khoảng 2.6 tỷ người tại những quốc gia này sống bằng dưới 2 Mỹ kim mỗi ngày.

Vùng Sub-Sahara châu Phi có tỉ lệ nghèo đói cao nhất. Tỷ lệ này tăng tới 3% tại Nam Phi đến 93% tại Niger. Tuy nhiên Nam Á châu chỉ có 51% dân số nghèo của thế giới (844 triệu người) và Phi châu chỉ có hơn 28% (458 triệu người), và Đông Nam Á và Thái Bình Dương chỉ có 15% (247 triệu người).

Kết quả của cuộc nghiên cứu cho thấy là Việt Nam có 12.3 triệu người so với mật độ dân số 86.1 triệu, tỷ lệ nghèo 14.3%, số người mắc nghèo đa chiều. Tỷ lệ số người có lợi tức dưới 2 Mỹ kim mỗi ngày là 48% và theo mức nghèo quốc gia là 29%. Việt Nam xếp hàng thứ Trung Quốc có 165.8 triệu người trên dân số 1,329.1 triệu, tỷ lệ nghèo 12.5%, số người mắc nghèo đa chiều. Tỷ lệ số người có lợi tức dưới 2 Mỹ kim mỗi ngày là 36% và theo mức nghèo quốc gia là 3%.

Tình trạng nghèo đói và khác biệt giàu nghèo đáng kể trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng là một đố hù làm cho nhiều nhà xã hội học và kinh tế gia lo âu tâm. Chúng ta thử làm một cuộc so sánh nhanh chóng giữa các quốc gia để tìm hiểu những nguyên nhân gây ra sự nghèo đói.

Tư liệu của quốc gia.

Vì sao có nước giàu và nước nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Kh&i

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

Chắc chắn không phải là vì tài tác của những quốc gia này. Trước hết chúng ta hãy xem xét một số nước trên thế giới. Việt-Nam và Trung Quốc đã có trên 4,000 năm. Ấn Độ và Ai Cập đã thành lập trên 2,000 năm. Những đây là những nước nghèo. Một khác, Hoa-Kỳ, Canada, Úc, Đức, Ý, và Tân Tây Lan là những nước phát triển thành lập dưới 250 năm nay những là trong những nước giàu nhất thế giới. Israel mới lập quốc vào năm 1948 tại phần đất Palestine. Dân số là 7.5 triệu người. Tuy là một quốc gia trung, những sau một nửa thế kỷ Israel đã mau chóng trở thành một quốc gia giàu có với lợi thế trung bình mới đầu người tính theo mức quân bình (purchasing power parity GDP) là 29,500 Mỹ kim. East Timor là một quốc gia mới nhất, thành lập vào năm 2002, với dân số vốn vốn có khoảng 1 triệu người, những East Timor là một trong những nước nghèo nhất thế giới với lợi thế trung bình hàng năm mới đầu người tính theo mức quân bình là 2,600 Mỹ kim.

Tài nguyên thiên nhiên.

Số khác biệt giàu nghèo cũng không phải do nguần tài nguyên thiên nhiên của các quốc gia. Thật vậy, dân Iraq sống trên mức đầu tiên thế giới với số đầu đầu tư quốc tính là 115 thùng , gần bằng 43.5% số đầu đầu tư lớn nhất thế giới ở Saudi Arabia. Những mức sống của dân Iraq không hơn gì dân Việt-Nam bao nhiêu. Tổng sản phẩm quốc nội đầu người theo mức quân bình của Iraq là 3,600 Mỹ kim, so với con số của Việt-Nam là 3,100 Mỹ kim vào năm 2010.

Trái lại, Nhật Bản đất hẹp dân đông. Tổng số diện tích của Nhật bản là 377,835 Km², hơn những hơn tiểu bang California. Khoảng 12.1% đất đai là có thể trồng trọt được. Phần còn lại là đồi núi. Tuy nhiên, Nhật Bản có 127 triệu dân, gần gấp 4 lần dân số của California. Mỗi năm Nhật Bản có khoảng 1,500 triệu đô la đất (phần lớn là những chôn cất). Nước Nhật hầu như không có một khoáng sản nào cả. Quốc gia này phải nhập khẩu mới nguyên liệu thép, sắt thép phải thép, cho đến dầu thô và thép phải nhập khẩu trên thế giới và sản xuất các sản phẩm chế biến để xuất khẩu đến hầu hết mọi quốc gia. Ngay cả ta thấy ngay trên đất Mỹ cách xa Nhật Bản một nửa vòng trái đất, những dùng các hãng như Komatsu, Hitachi, Mitsubishi, Kubota và Shibaura.

Thụy Sĩ là một thí dụ khác. Tổng số diện tích của quốc gia này là 41,300 Km², tương đương với 12.5% diện tích của Việt-Nam. Tuy nhiên đất đai trồng trọt của Thụy Sĩ được chỉ bằng 10% tổng số diện tích. Không những thế, Thụy Sĩ không có đường thông thương ra biển và hoàn toàn bao vây bởi năm quốc gia khác là Đức, Áo, Pháp, Ý và Liechtenstein. Dân số của Thụy Sĩ là 7.6 triệu người mà 3 sắc dân chính là Đức, Pháp, và Ý. Vì những giới hạn về thời tiết và đất đai,

Vì sao có nhiều người giàu và nhiều người nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Khánh

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

nông dân Thụy Sĩ chỉ có 4 tháng để trồng trọt và chăn nuôi gia súc ngoài trời. Tuy nhiên, Thụy Sĩ sản xuất kẹo xúc cù là và sữa bò ngon nhất thế giới. Ngoài ra, quốc gia này còn có những sản phẩm công nghệ tinh xảo mà không một ai trên thế giới có thể sánh kịp: đồng hồ, dao kéo, đồng cơ làm vườn, đồng cơ khoa học chính xác và hóa phẩm. Dịch vụ ngân hàng tân tiến của Thụy Sĩ đã thu hút rất nhiều người từ mọi nơi trên thế giới nhờ danh tính của khách hàng và nguồn gốc của tín dụng được bảo vệ tối đa. Tổng sản lượng nội địa tính theo mỗi đầu quân bình của Thụy Sĩ là 326.5 tỷ M\$ kim. Con số tổng cộng tính theo đầu người là 42,900 M\$ kim, cao hơn hầu hết các nước ở Âu châu, kể cả Đức và Hoa-Kỳ, ngoài trừ Norway và Luxembourg.

Hòa Lan là một nước rất nhỏ ở Âu châu nhưng cũng đáng chú ý, với dân số là 16 triệu người và diện tích là 41,500 Km² mà một phần năm diện tích nước biển, nên máy bơm phải hoạt động 24 giờ mỗi ngày và 7 ngày một tuần để bơm nước ra khỏi phần đất này. Đất trồng trọt được chỉ chiếm có 26.5%, tuy nhiên Hòa-Lan nổi tiếng với kỹ nghệ nông nghiệp. Quốc gia này xuất cảng hoa tulip, hạt giống và các nông phẩm chế biến đi khắp thế giới. Ngoài ra, Hòa Lan còn sản xuất đồng cơ kim loại, máy móc điện và điện tử, hóa phẩm. Kỹ nghệ xây cất của Hòa Lan rất mạnh. Tổng sản lượng nội địa cho mỗi người (GDP tính theo mỗi đầu quân bình) là 40,500 M\$ kim.

Chúng ta chỉ cần phải nghĩ người rất nhiều với những nước như Nhật Bản, Đan Mạch, Hòa Lan, Thụy Sĩ, Tân Gia Ba, và Tân Tây Lan với dân số của tất cả 6 nước cộng lại chỉ bằng 54.6 dân số của Việt-Nam mà phải vì nên trở cho một quốc gia với 90 triệu dân.

Kiến thức

Sự khác biệt giàu nghèo một phần do sự chênh lệch về kiến thức. Người có kiến thức rộng, học lên trình độ cao, ra trường thì có việc làm tốt. Tuy nhiên trên bình diện quốc gia, yếu tố này cũng không có một tầm quan trọng đặc biệt.

Ở Nhật, Trung Quốc, và ngay cả Việt-Nam sản xuất nhiều nhà trí thức, khoa học gia mà kiến thức của họ không thua gì những đồng nghiệp của họ ở những nước Tây phương. Những người trong gia đình của các nước giàu như Nhật thì không có sự khác biệt sâu xa về kiến thức của những đại tác viên của họ thì những người nước nghèo và thậm chí những chuyên viên ngoại quốc thì phải học hỏi kinh nghiệm để phát triển những chuyên viên bản xứ vì sự khác biệt về văn hóa và ngôn ngữ. Những thiêu kinh nghiệm và người trẻ là một yếu tố quan trọng.

Vì sao có nước giàu và nước nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Kh&i

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

Phán lán nháng phát minh khoa học trên thế giới từ trước đến nay đều do nháng người Mỹ, Đức, Pháp, Anh, Thuß Sĩ, và Ý thực hiện. Phát minh mới của nhân loại thúc đẩy tiến bộ của khoa học và kỹ thuật ngày nay không phải là một vấn đề khó khăn. Người Nhật và Đài Hàn và hiện nay là Trung Quốc đã mau chóng tiếp thu và áp dụng những tiến bộ khoa học vào bộ máy sản xuất của họ. Ngoài ra, chính sách đầu tư nước ngoài đã giúp cho việc chuyển giao kỹ thuật cho các nước chậm trễ nên dễ dàng. Thêm vào đó, hàng năm có trăm ngàn sinh viên từ các nước Á châu, Phi châu, Châu Mỹ Latin du học tại các trường quốc tế. Không những các sinh viên này học về những môn khoa học và kỹ thuật mà còn có về những ngành quản trị, kinh tế và tài chính nữa. Với các phương tiện thông tin tân tiến hiện nay, kiến thức được phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới. Sự cách biệt về kiến thức ngày càng thu hẹp.

Sác tộc

Sá khác biệt giữa người nghèo cũng phải do sự khác biệt về sắc tộc hay màu da. Một cách tổng quát người ta nhận thấy những quốc gia ở Bắc Mỹ và Châu Âu là những nước giàu hơn cả. Một khác, những nước ở Phi châu thường đói nghèo nhất, rồi đến các nước Á châu, Trung và Nam Mỹ. Những nước không phải ở nước nào ở Âu châu cũng giàu có. Liên Bang Nga, Serbia – Montenegro và Moldova là những nước nghèo. Một khác không phải ở nước nào ở Á châu cũng nghèo. Nhật Bản, Đài Loan, Nam Hàn, và Tân Gia Ba là những nước giàu.

Nhìn vào Tây Bán Cầu, từ Mexico trải xuống Cape Horn ở cực nam, không kể Virgin Islands và Puerto Rico của Hoa-Kß, tổng số diện tích đất đai hàng năm cho mỗi đầu người tính theo mỗi quần bình của những quốc gia trong vùng này ở trong từ khoảng 1,200 Mét kim từ 15,500 Mét kim. Những nước có diện tích đất đai giàu hơn là Barbados và Bahamas. Đây là hai nước nhỏ mà đa số là dân da đen với tổng số diện tích đất đai theo mỗi quần bình trung bình hàng năm cho mỗi người ở lần lượt là 21,700 Mét kim và 28,600 Mét kim.

Như vậy người ta không có thể luận rằng dân thußc sắc tộc sống ở miền Bắc thường giàu có hơn dân thußc sắc tộc sống ở miền Nam. Nhìn một cách tổng quát, người ta có thể có cảm tưởng rằng cách phân biệt này có phần đúng. Các nhà kinh tế học thường hay dùng đến danh từ “North-South Trade” để chỉ sự buôn bán giữa hai khối giàu và nghèo Bắc và Nam. Những xét kỹ hơn cũng có một sự trừu tượng hợp không theo đúng luật này. Liên Bang Nga, Mongolia, và Trung Quốc ở miền cực Bắc, những là những nước nghèo. Nếu so sánh những quốc gia lân bang với nhau, người ta cũng thấy có những nước miền Bắc nghèo hơn nước láng giềng ở phương Nam như Bắc Hàn so với Nam Hàn, Miền Đông so với Thái Lan, Bắc Việt so với Nam Việt (trước 1975), Nepal so với Ấn Độ, hoặc Afghanistan so với Pakistan. Úc châu và Tân Tây Lan ở miền Nam Bán Cầu là hai trường hợp đặc biệt vì công dân của hai nước này phần lớn

Vì sao có nước giàu và nước nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Kh&i

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

thuộc các nước mà tôi muốn B&c là Anh quốc.

Chính trị

Thậm chí chính trị rõ ràng có ảnh hưởng đến sự giàu nghèo. Kinh tế gia đoạt giải Nobel kinh tế là Amartya Sen nghiên cứu về nghèo đói và dân chủ đã đưa ra một lý thuyết nổi tiếng: “Không bao giờ có một nền đối nào đáng kể xảy ra ở một nước độc lập, dân chủ và có thể do báo chí”. Nhân loại đã chứng kiến nhiều nền đối khác nhau, nhưng hầu hết xảy ra dưới những chế độ độc tài: (1) Ireland dưới sự đô hộ độc đoán của Anh (1845-1850). Hơn 1 triệu người ở Ái Nhĩ Lan chết và 2 triệu người di dân qua Mỹ châu; (2) Nga Xô dưới chế độ C&ng S&n và h&n hán (1921). Hơn 5.1 triệu người chết; (3) Ukraine do kế hoạch nông trường tập thể của C&ng S&n Liên Xô (1932-1933). Hơn 7-10 triệu người chết; (4) Ethiopia dưới chế độ C&ng S&n và h&n hán (1984-1985). Hơn 8 triệu người chết; (5) India: liên tục trong thời gian người Anh chiếm đóng cho tới khi ở n Đ& độc lập vào năm 1947; (6) Trung Quốc do kế hoạch “B&c Nh&y V&t” (1958-1961). Hơn 30 triệu người chết; (7) Somalia dưới chế độ độc tài (1992). Hơn 1.5 triệu người chết đói; (8) B&c Hàn dưới chế độ C&ng S&n (1996 đến nay). Đây không phải là thiên tai mà tất cả là tai họa do con người tạo ra.

Riêng tại Việt-Nam nền đối xảy ra hai lần kể từ Đ& Nh& Th& Chi&n đến nay: (1) dưới sự đô hộ tàn bạo và độc tài của quân phiệt Nhật và thực dân Pháp (1945). Hơn 1 triệu người chết; (2) trong thời kỳ kinh tế xã hội chủ nghĩa (1975-1986). Kết quả: nền đối đe dọa tới B&c vào Nam, trầm trọng hơn hết là những vùng núi xa xôi hẻo lánh. Nhà nước phải lên tiếng kêu gọi Liên Hiệp Quốc giúp đỡ phát triển và một triệu người vô tội biến.

Chỉ để kinh tế chuyển đổi những nước C&ng S&n đã làm cho hầu hết những nước này trở nên nghèo đói. Nếu biết nhất là Liên Bang Xô Viết và Đông Đ&c. Một số các nước C&ng S&n trước đây sau khi trở thành những nước tự do dân chủ đã trở nên giàu có hơn trong hơn một thập niên vừa qua: Czech Republic, Estonia, Poland, Hungary, Slovakia, và Slovenia. Trung Quốc và Việt-Nam một mặt cải tổ kinh tế, mặt khác vẫn giữ trường độc tài và ph&ng di&n chính trị. Chỉ để kinh tế chuyển đổi đã đưa họ về những nhà nước vẫn giữ trường độc tài đóng một vai trò chủ đạo trong nền kinh tế. Tham nhũng, hi&u năng suất kém, và khu vực tư nhân bị đẩy lùi phân biệt là những hàng rào cản cho sự phát triển. Mặc dù người dân chúng đã được cải thiện một phần những chế độ và một quân bình. Sự chênh lệch giàu nghèo mỗi ngày một gia tăng. Cuba mãi đây chuyển từ chuyên sang kinh tế thị trường. Các thế giới chỉ còn một nước duy nhất còn duy trì trung thành với chế độ chuyên chính vô sản là B&c Hàn. Tổng số người nghèo đưa cho một người tính theo mỗi lần quân bình của B&c Hàn là 1,800 Mỹ kim vào năm 2009, một trong những nước nghèo nhất thế giới.

Vì sao có những quốc gia giàu và những quốc gia nghèo?

Tác Giả: Nguyễn Quốc Kh&i

Thứ Sáu, 29 Tháng 4 Năm 2011 19:24

K&t luận

Tu&i tác của quốc gia, tài nguyên thiên nhiên, và số c&t&c không phải là những yếu tố s&ng ch&t đ&nh đ&t số ti&n b& của m&t quốc gia. Căn b&nh nghèo đói có những nguyên nhân trực ti&p như thể chế chính trị, chính sách kinh tế, xã hội và giáo d&c của m&i quốc gia. Những chính trị và chính sách b& chi ph&i b&i đ&a lý và văn hóa. Những s& đ&c trình bày trong bài “văn Hóa Ch&m Ti&n”, văn hóa là yếu tố sâu sa làm cho m&t quốc gia ch&m ti&n.

Nếu một dân tộc có một bản chất vô cùng mạnh, một nhân sinh quan đúng đắn, dân tộc đó có thể vượt qua được những hoàn cảnh khó khăn và những nguyên nhân trực ti&p của sự nghèo đói.

© Nguyễn Quốc Kh&i

[1] UNDP, “Human Development Report 2010 —20th Anniversary Edition”, 2010.

[2] Tất cả những số liệu về tình trạng số n&ng n&i đ&a, dân số, di&n tích và tôn giáo dùng trong bài viết này đều liên hệ với năm 2010 và lấy từ tài liệu “World Factbook 2010” do cơ quan CIA soạn và lưu trữ trên mạng lưới www.cia.gov.

[3] Một thùng (barrel) chứa 42 gallons dầu thô.

[4] CIA, “World Factbook – Country Comparison: Oil Proved Reserves, March 2011.

[5] Tình trạng số n&ng n&i đ&a (không tính theo căn bản mỗi quốc gia bình) cho mỗi dầu ng&i là 1,100 M& kim vào năm 2010 so với 430 M& kim vào năm 2002.

[6] Amartya Sen and Amartya K. Sen, “Poverty and Famines – an Essay on Entitlement and Deprivation”, Oxford University Press, London, 1983.

[7] Nguyễn Quốc Kh&i, “Li&u c&i t& kinh tế và m& của buôn bán với thị trường s& mang lại lợi ích do dân chủ cho Việt-Nam hay không?” Tập K& 21, số 176, Westminster, California: December 2003.